**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT HỌC KÌ II - LỚP 8**

( ND phần VI và VII, HS cần đọc kĩ SGK)

\* Đề nghị PH nhắc các con làm nội dung ôn tập này vào vở Ôn tập (vở ghi này cô đã yêu cầu hs chuẩn bị từ kì nghỉ Tết âm lịch), khi nào đi học cô KT và thu bài chấm điểm

**I. Lí thuyết:**

**1. Câu nghi vấn:**

***Câu1***. Ngoài mục đích hỏi-nêu điều chưa biết để trả lời- câu nghi vấn còn được dùng với mục đích nào khác? Cho ví dụ.

***Câu 2***. Khi không dùng để hỏi thì người viết có thể dùng những dấu câu nào cho câu nghi vấn? Những từ dùng để hỏi có được dùng khi sử dụng câu nghi vấn với mục đích gián tiếp không? VD

**2. Câu cầu khiến**:

***Câu 1***. Câu cầu khiến có những chức năng chính là gì? Đặc điểm của câu cầu khiến?

***Câu 2***. Khi sử dụng câu cầu khiến cần chú ý điều gì?

**3. Cảm thán:**

***Câu 1***: Mục đích chính của câu cảm thán là gì? Những dấu hiệu hình thức của câu cảm than?

***Câu 2***: Những từ cảm than có thể tạo thành câu đọc lập hoặc làm thành phần biệt lập trong câu như thế nào? Cho VD minh họa. Vì sao khi dùng câu cảm than cần chú ý đến hoàn cảnh giao tiếp? Cho VD.

**4. Câu trần thuật:**

***Câu 1***: Phân biệt câu trần thuật với câu nghi vấn, cảm thán, cầu khiến về hình thức và chức năng.

***Câu 2***: Những chức năng khác của câu nghi vấn là gì?

**5. Câu phủ định**:

**Câu 1**: Thế nào là câu phủ định? Những từ ngữ phủ định thường dùng?

**Câu 2**: Khả năng phủ định trong câu phủ định như thế nào?

**Câu 3:** Các loại câu phủ định.

**Câu 4:** Khi nào câu phủ định dùng để khẳng định?

**VI. Hành động nói - Hội thoại:**

**Câu 1:** Em hiểu thế nào là hành động nói? Cho ví dụ? Căn cứ để xác định hành động nói? Hành động nói được chia làm mấy nhóm?

**Câu 2**: Hành động nói được thực hiện bằng những kiểu câu nào?

**Câu 3**: Thế nào là vai XH trong hội thoại? Cách xác định vai XH trong hội thoại? Cách thể hiện vai XH trong hội thoai.

**Câu 4**: Người tham gia hội thoại cần chú ý những gì để cuộc hội thoại thân mật lịch sự? Những dấu hiệu nào thường dung khi tham gia hội thoiaj để thể hiện hết một lượt lời?

**VII. Lưa chon trật tự từ trong câu:**

**Câu 1**: Vì sao phải lựa chọn trật tự từ trong câu? VD.

**Câu 2:** Việc lựa chọn trật tự từ trong câu nhằm đạt được những mục đích gì? VD.

B. Thực hành:

**1. Câu nghi vấn:**

**Câu1:** ***Các câu nghi vấn sau có chức năng gì?***

a) Ông tưởng mày chết đêm qua, còn sống đấy à? (Ngô TấtTố)

b) Anh bảo như thế có khổ không? (Cao Xuân Hạo)

c) Bài này khó thế ai mà làm được?

d) Nếu không bán con thì lấy tiền đâu mà nộp sưu? (Ngô Tất Tố)

e) Mụ vợ nổi trận lôi đình tát vào mặt ông lão:

 - Mày cãi à? Mày dám cãi 1 bà nhất phẩm phu nhân à? Đi ngay ra biển,nếu không tao sẽ cho người lôi đi.(Ông lão đánh cá và con cá vàng)

g) Bạn có thể cho mình hỏi thăm đường đến siêu thị được không?

h) Cụ tưởng tôi sướng hơn chăng? ( Nam Cao)

i) Tôi cười dài trong tiếng nấc hỏi cô tôi:

 - Sao cô biết mợ con có con? ( Nguyên Hồng)

**Câu 2: *Đặt câu nghi vấn để biểu thị các chức năng sau:***

 **-** Hỏi đường

* Bộc lộ cảm xúc về một nhân vật đã học
* Đề nghị bạn giúp một việc
* Phủ định một việc nào đó
* Khẳng định một việc nào đó

**Câu 3: *Hãy biến các câu nghi vấn trên thành kiểu câu khác có ý nghĩa tương đương***

**Câu 4*:******Viết lại đoạn hội thoại dưới đây cho đúng.***

Ai đưa con đến đây. Thưa thầy bố con đưa đến a. Tên con là gì. Thưa thầy con tên là Lui-i Pa-xtơ ạ. Con muốn đi học à. Thưa thầy vâng. Bao giờ con đi học được. Thưa thầy, ngay bây giờ ạ.

**Câu 5***:* ***Trong các câu nghi vấn sau, câu nào đặt ra khả năng khác nhau cho người trả lời?***

1. Các em đã làm bài đầy đủ chưa?
2. Chúng ta có nên đi tham quan tuần này không?
3. Hay là chúng ta đi xem phim?
4. Chúng ta đi xem phim hay xem kịch.

**II. Câu cầu khiến:**

**Câu 1:**  Trong các trường hợp sau, câu nào là câu cầu khiến? Hãy chỉ ra những đặc điểm hình thức của câu cầu khiến đó.

* Mẹ đưa bút cho con cầm.
* Các em đừng khóc. Trưa nay các em được về nhà cơ mà. Và ngày mai lại được nghỉ cả ngày nữa.

( Thanh Tịnh)

* Con nín đi! Mợ đã về rồi cơ mà.

( Nguyên Hồng)

* U nó không được nói thế! Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì phải tù, phải tội.

 ( Ngô Tất Tố)

**Câu 2:** ***Điền các cụm từ ( Mệnh lệnh, chúc tụng kêu gọi, yêu cầu, mời mọc, thúc giục, khuyên răn) vào cột A cho phù hợp với cột B.***

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Nội dung câu cầu khiến** | **B. Từ thường dùng** |
|  | yêu cầu, mời, xin mời, cho phép, đề nghị… |
|  | hãy, chớ, đừng, không nên, không được, cấm, phải… |
|  | hãy, cứ, … |
|  | nào, đi,… |
|  | chúc, ước gì, tiến lên… |

**Câu 3**:Đặt 5 câu trần thuật, sau đó dùng các hình thức cần thiết để chuyển thành câu cầu khiến.

**III. Câu cảm thán**:

**Câu 1**: ***Gạch chân dưới câu cảm thán trong đoạn văn sau:***

 *Hỡi ơi lão Hạc! Thì ra đến lúc cùng lão cũng có thể làm liều hơn ai hết…Một người như thế ấy!...Một người đã khóc vì con chó!...Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm, láng giềng…con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có cái ăn ư? …Cuộc đời quả thật cứ mỗi ngày thêm đáng buồn…*

( Nam Cao- *Lão Hạc*)

**Câu 2**: Những câu dùng dấu chấm cảm trong đoạn văn ở câu 1 có phải là câu cảm không? Vì sao?

**Câu 3**: Viết đoạn văn khoảng 10 câu trong đó có hai câu cảm thán ở dạng:

- Câu cảm thán đặc biệt.

- Câu cảm thán làm phần biệt lập đứng ở đầu câu.

Nội dung đoạn văn tự chọn.

**IV. Câu trần thuật:**

**Câu 1**: ***Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi***:

*Ba yếu tố rượu, hoa, trăng thiếu mất hai rồi. Nhưng với một tâm hồn lớn, Bác vẫn đủ để cảm xúc vói một phần ba còn lại, cảm xúc đến bối rối. Trăng đẹp quá, biết làm thế nào bây giờ? Câu thứ nhất nói hoàn cảnh người tù, câu thú hai đẫ là tâm trạng một thi nhân hiền triết.* ( Vũ Quần Phương)

1. ***Trong đoạn văn, câu nào là câu trần thuật?Nội dung trần thuật là gì?***
2. ***Chuyến câu nghi vấn trong đoan văn thành câu trần thuật mà vẫn giữ nguyên ý của nó.***

**Câu 2:** ***Chuyển những câu sau thành câu trần thuật mà mục đích trực tiếp của mỗi câu, về cơ bản, vẫn giữ được.***

Mẫu : *Anh uống nước đi! 🡪 Tôi mời anh uống nước.*

a. Anh đóng cửa sổ lại đi!

b. Ông giáo hút trước đi !

c. Nhà mình sung sướng gì mà giúp lão ?

**V. Câu phủ đinh:**

***Câu 1*:** a. Các câu sau đây có phải câu phủ định không?

* Ông đồ vẫn ngồi đấy

Qua đường không ai hay.

* Năm nay đào lại nở

Không thấy ông đồ xưa.

(Vũ Đình Liên- Ông đồ)

 b. Nếu thay từ “*không*” bằng từ “*chẳng*” thì ý nghĩa các câu sau có thay đổi không? Vì sao?

***Câu 2*:** Biến đổi câu sau thành câu phủ định mà vẫn giữ nguyên ý của người viết:

 *Với sự cảm thông sâu sắc, Nguyên Hồng đã viết rất ấn tượng về người phụ nữ và trẻ em.*

***Câu 3*:** Qua tập “Nhật kí trong tù” có thể thấy hầu hết không lúc nào con người ấy không đau đáu nỗi niềm đất nước.

1. Cách đặt câu phủ định trên có gì đặc biệt? Nhằm diễn tả điều gì?
2. Biến đổi câu phủ định trên thành câu khẳng định mà vẫn giữ nguyên của người viết.

***Câu 4*:** Viết đoạn văn nói về con hổ trong bài thơ “Nhớ rừng” của thế Lữ, trong đoạn văn có câu phủ định để khẳng định.